

TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 5 năm 2022

ĐIỂM THU HOẠCH

PHẦN VII: NGHIÊN CỨU THỰC TẾ CUỐI KHÓA

LỚP TCLLCT-HC HỆ KHÔNG TẬP TRUNG KHÓA 54, TẠI TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
1	Hà Tuấn Anh	7,0	Bảy	
2	Đinh Tuấn Anh	7,0	Bảy	
3	Đặng Thị Lan Anh	7,0	Bảy	
4	Nguyễn Thị Lan Anh	8,0	Tám	
5	Nguyễn Tuấn Anh	7,0	Bảy	
6	Nguyễn Thị Bích	8,0	Tám	
7	Mai Ngọc Bình	8,0	Tám	
8	Phạm Thái Bình	7,0	Bảy	
9	Lê Bá Chức	7,0	Bảy	
10	Đỗ Hoàng Chung	7,0	Bảy	
11	Dương Văn Cường	8,0	Tám	
12	Nguyễn Mạnh Cường	7,0	Bảy	
13	Trần Ngọc Diệp	7,0	Bảy	
14	Nguyễn Sóng Gió	8,0	Tám	
15	Đỗ Thái Hà	7,0	Bảy	
16	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	8,5	Tám rưỡi	
17	Bùi Thị Minh Hằng	7,5	Bảy rưỡi	
18	Lê Trung Hiếu	8,0	Tám	
19	Lê Văn Hiếu	7,0	Bảy	
20	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	8,5	Tám rưỡi	
21	Đặng Văn Hoan	8,0	Tám	

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
22	Chu Việt Hoàng	7,0	Bảy	
23	Phạm Huy Hoàng	7,0	Bảy	
24	Nguyễn Thị Hồng	8,0	Tám	
25	Nguyễn Bích Huệ	8,0	Tám	
26	Nguyễn Thị Huệ	8,0	Tám	
27	Dương Việt Hùng	8,0	Tám	
28	Nguyễn Mạnh Hùng	7,5	Bảy rưỡi	
29	Trần Văn Hùng	8,0	Tám	
30	Nguyễn Tuấn Hùng	8,0	Tám	
31	Nguyễn Quốc Hưng	7,5	Bảy rưỡi	
32	Lê Thị Thu Hương	7,0	Bảy	
33	Tô Thị Lan Hương	7,0	Bảy	
34	Nguyễn Thị Hương	7,5	Bảy rưỡi	
35	Nguyễn Thu Hường	7,0	Bảy	
36	Nguyễn Thị Xuân Hường	8,0	Tám	
37	Nguyễn Thị Huyền	8,0	Tám	
38	Nguyễn Thị Mai Linh	7,5	Bảy rưỡi	
39	Nguyễn Thị Thùy Linh	8,0	Tám	
40	Nguyễn Quang Linh	7,5	Bảy rưỡi	
41	Hoàng Thị Mai Loan	7,5	Bảy rưỡi	
42	Đàm Thị Yến Ly	7,5	Bảy rưỡi	
43	Đàm Thanh Mai	7,0	Bảy	
44	Bùi Thị Mến	7,0	Bảy	
45	Hoàng Thị Ngọc Mỹ	8,0	Tám	
46	Khổng Hoàng Nam	7,0	Bảy	
47	Phạm Thị Hồng Nghi	7,5	Bảy rưỡi	
48	Hoàng Ngọc	7,0	Bảy	
49	Hoàng Thị Thảo Nguyên	8,0	Tám	

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
50	Lê Thanh Nguyên	7,0	Bảy	
51	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	8,0	Tám	
52	Cao Thị Thanh Phương	-	-	Thôi học
53	Nguyễn Văn Quyền	8,0	Tám	
54	Hoàng Thị Quỳnh	7,0	Bảy	
55	Phạm Thị Tâm	8,0	Tám	
56	Hà Đức Tân	7,0	Bảy	
57	Lưu Hồng Thái	7,0	Bảy	
58	Hoàng Thị Thanh	7,5	Bảy rưỡi	
59	Ngô Thị Thảo	7,5	Bảy rưỡi	
60	Ngô Thu Thảo	6,5	Sáu rưỡi	
61	Nguyễn Thị Phương Thảo-1981	8,0	Tám	
62	Nguyễn Thị Phương Thảo -1984	7,0	Bảy	
63	Phạm Đình Thiết	6,5	Sáu rưỡi	
64	Dương Hữu Thuận	8,0	Tám	
65	Bạch Hương Thủy	8,0	Tám	
66	Nguyễn Thị Thu Thủy	6,5	Sáu rưỡi	
67	Tơ Thị Thủy	7,0	Bảy	
68	Trần Anh Tiến	7,5	Bảy rưỡi	
69	Ngô Thị Huyền Trang	7,0	Bảy	
70	Triệu Quốc Tráng	7,0	Bảy	
71	Dương Quốc Trường	7,5	Bảy rưỡi	
72	Dương Minh Tuấn	7,0	Bảy	
73	Nguyễn Mạnh Tuấn	7,0	Bảy	
74	Nguyễn Anh Tuấn-1980	7,0	Bảy	
75	Nguyễn Anh Tuấn-1983	7,5	Bảy rưỡi	
76	Nguyễn Anh Tuấn-1974	8,0	Tám	
77	Nguyễn Văn Tuấn-1980	7,0	Bảy	

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
78	Nguyễn Văn Tuấn-1977	7,5	Bảy rưỡi	
79	Trần Thị Tuyết	6,5	Sáu rưỡi	
80	Phạm Thị Út	7,0	Bảy	
81	Hoàng Thị Uyên	6,5	Sáu rưỡi	
82	Dương Xuân Vinh	7,5	Bảy rưỡi	
83	Nguyễn Thành Vũ	7,0	Bảy	
84	Phan Thị Thanh Xuân	8,0	Tám	

PHÒNG QLĐT&NCKH
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Hồng Mây

K/T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Minh Chuyên

